

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Chương trình phát triển y tế, chăm sóc
sức khỏe Nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình sức khỏe Việt Nam;

Xét Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua Chương trình phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Chương trình phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025.

(Có tóm tắt Chương trình kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 12 tháng 8 năm 2021./.

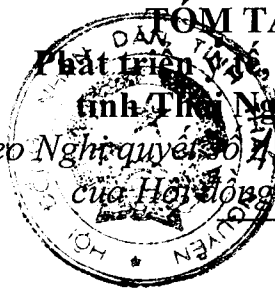
Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Y tế (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, các đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Phạm Hoàng Sơn



TÓM TẮT CHƯƠNG TRÌNH

**Phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân
tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 416/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Nâng cao sức khỏe người dân tỉnh Thái Nguyên cả về thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tử vong và tàn tật do bệnh, dịch bệnh. Xây dựng hệ thống y tế phát triển đồng bộ, công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế. Quan tâm việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, người yếu thế trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên phát triển một số trung tâm chuyên sâu chất lượng cao, bệnh viện chuyên khoa. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và sắp xếp tinh gọn hệ thống y tế. Phát triển hệ thống y tế gắn với quy hoạch phát triển chung của tỉnh. Hoàn thành đúng tiến độ các công trình y tế theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của ngành y tế. Đẩy mạnh đào tạo cán bộ quản lý và cán bộ chuyên môn nhất là đội ngũ bác sỹ, kỹ thuật viên. Đến năm 2025, toàn tỉnh đạt ít nhất 17,5 bác sỹ/10.000 dân; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc; duy trì trên 95% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

2.2. Nâng cao năng lực, hiệu quả kiểm soát dịch, bệnh, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; khống chế kịp thời các bệnh truyền nhiễm, các bệnh gây dịch nguy hiểm mới nổi, không để dịch xảy ra trên diện rộng. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tử vong và tàn tật tại cộng đồng do các bệnh lây nhiễm và không lây nhiễm. Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đến năm 2025, trên 90% dân số được quản lý sức khỏe; 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm; duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định đạt trên 95%; tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi đạt dưới 20%.

2.3. Cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng; tăng cường tự chủ tài chính; hình thành và phát triển mạnh các trung tâm chuyên sâu trong bệnh viện đa khoa tỉnh và bệnh viện từ hạng II trở lên. Đổi mới, phát triển một số bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh trên cơ sở các bệnh viện hiện có. Đẩy mạnh xã hội hóa y tế, kết hợp công - tư trong công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; khuyến khích hình thành và phát triển các trung tâm dưỡng lão, nhà dưỡng lão. Đến năm 2025, đạt 55 giường bệnh/10.000 dân, trong đó tỷ lệ giường bệnh ngoài công lập đạt 10%. Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 85%.

2.4. Giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô dân số, cơ cấu dân số, phân bố, chất lượng dân số trong tình hình mới. Đến năm 2025, đạt và duy trì mức sinh thay thế (*bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2,1 con*), tuổi thọ bình quân đạt 74,5 tuổi; tỷ số giới tính khi sinh ở mức dưới 112 trẻ trai/100 trẻ gái.

2.5. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vắc-xin, vật tư, sinh phẩm y tế, máu, chế phẩm máu tại các tuyến đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh và phục hồi chức năng. Quản lý, sử dụng thuốc và trang thiết bị y tế hợp lý, an toàn, hiệu quả. Đảm bảo công khai, minh bạch trong mua sắm, đấu thầu thuốc, trang thiết bị và vật tư y tế. Duy trì và mở rộng các cơ sở điều trị, cơ sở cấp phát thuốc cho các đối tượng nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone, đảm bảo thuận lợi và giảm tỷ lệ bỏ điều trị.

II. Giải pháp

1. Công tác quản lý nhà nước

- Điều hành quản lý nhà nước về y tế bằng pháp luật đi đôi với tăng cường truyền thông các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Triển khai thực hiện tốt công tác dân số, công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

- Xây dựng và triển khai thực hiện tốt các chương trình, đề án về y tế, dân số, công nghệ thông tin.

- Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các cơ sở hành nghề y, dược; có giải pháp quản lý chặt chẽ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền hành nghề tại gia đình.

2. Củng cố tổ chức và phát triển hệ thống y tế

2.1. Y tế tuyến tỉnh

- Tiếp tục đầu tư, cải tiến, nâng cao chất lượng bệnh viện; đổi tên một số bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh; thành lập một số trung tâm chuyên sâu, chất lượng cao trong bệnh viện đa khoa tỉnh và bệnh viện từ hạng II trở lên.

- Duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Chi cục, Trung tâm tuyến tỉnh; tăng cường đào tạo nhân lực, đầu tư trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2.2. Y tế tuyến huyện

Tiếp tục mở rộng quy mô giường bệnh phù hợp; thực hiện tốt các danh mục kỹ thuật của tuyến huyện; khuyến khích thực hiện tự chủ tài chính, triển khai kỹ thuật mới để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của Nhân dân; củng cố, nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, truyền thông giáo dục sức khỏe; phát huy tốt vai trò của mạng lưới y tế trong công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2.3. Y tế tuyến xã

- Tập trung triển khai thực hiện Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định Phê duyệt Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí quốc gia về y tế xã. Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thí điểm về hoạt động y học gia đình.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý y tế - dân số, đặc biệt là quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân. Phát huy năng lực của mạng lưới nhân viên y tế xóm, bản, tổ dân phố, cán bộ dân số trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

2.4. Phát triển các cơ sở khám, chữa bệnh, điều dưỡng ngoài công lập

Tạo điều kiện cho việc đầu tư các cơ sở khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ngoài công lập phù hợp với quy hoạch phát triển chung của tỉnh (*Bệnh viện tư, Trung tâm dưỡng lão, chăm sóc sức khỏe, tư vấn dinh dưỡng...*). Khuyến khích đầu tư phát triển các mô hình hoạt động chăm sóc sức khỏe không vì lợi nhuận góp phần tích cực trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

3. Đào tạo phát triển nhân lực y tế

Thực hiện hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2021 - 2025 theo các quy định của tỉnh. Xây dựng chính sách thu hút và cơ chế duy trì đội ngũ cán bộ y, bác sĩ tay nghề cao cho ngành y tế. Tiếp tục thực hiện chế độ luân phiên đào tạo, chuyển giao kỹ thuật nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ y tế.

4. Công tác y tế dự phòng

Chủ động phòng, chống dịch bệnh; phát hiện sớm, kịp thời kiểm soát không để dịch bệnh lớn xảy ra; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp,

đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm, dịch bệnh mới. Cùng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng tại tỉnh; duy trì kết quả thanh toán bệnh phong, bại liệt và loại trừ sốt rét, uốn ván sơ sinh; giảm số mắc và chết do các bệnh truyền nhiễm. Triển khai hiệu quả các hoạt động đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu về y tế - dân số.

5. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em

Tiếp tục ưu tiên thực hiện các mục tiêu: Giảm tỷ lệ sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh; củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; nâng cao chất lượng dân số; xây dựng và hoàn thiện một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ thực hiện công tác dân số trên địa bàn; thúc đẩy các can thiệp nhằm cải thiện sức khỏe bà mẹ và trẻ em; giảm tử vong bà mẹ và trẻ sơ sinh.

6. Đảm bảo cung ứng đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị y tế và công trình y tế

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc thiết yếu, vắc-xin, vật tư, sinh phẩm y tế, máu, chế phẩm máu cho nhu cầu khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

- Tăng cường quản lý công tác mua sắm, sử dụng, bảo dưỡng, kiểm định hiệu chuẩn trang thiết bị y tế, đảm bảo chất lượng, hiệu quả đầu tư, tránh lãng phí. Tập trung triển khai và hoàn thành một số dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo danh mục đầu tư công của ngành y tế giai đoạn 2021 - 2025.

7. Phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ và thông tin y tế, tăng cường công tác truyền thông

- Tăng cường nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ y tế. Từng bước hiện đại hóa kỹ thuật y tế, phát triển và ứng dụng công nghệ trong tư vấn, chẩn đoán, khám chữa bệnh và điều trị từ xa. Nâng cấp hạ tầng và xây dựng nền tảng số trong y tế. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động y tế.

- Tăng cường truyền thông về y tế bằng nhiều hình thức, tận dụng triệt để lợi thế của các trang thông tin điện tử, mạng xã hội.

8. Tài chính và đầu tư

- Tăng cường đầu tư cho y tế, lồng ghép giữa đầu tư ngân sách nhà nước cho y tế với các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Tăng cường chuyển dịch mức độ thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập từ nhóm III (đơn vị tự chủ một phần chi thường xuyên) lên nhóm II (đơn vị tự chủ chi thường xuyên).

- Tăng cường các giải pháp để quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế tiết kiệm, hiệu quả; hạn chế tối đa tình trạng vượt dự toán chi khám, chữa bệnh

bảo hiểm y tế và tình trạng lạm dụng thẻ bảo hiểm y tế, sử dụng dịch vụ quá mức cần thiết trong khám chữa bệnh.

- Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa y tế; đa dạng hóa các hình thức hợp tác công - tư, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế, tập trung vào cung cấp dịch vụ cao cấp, dịch vụ theo yêu cầu và đầu tư xây dựng các cơ sở dịch vụ chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật.

- Tranh thủ vận động từ các nguồn viện trợ nước ngoài để hỗ trợ triển khai các chương trình, dự án phát triển y tế, dân số.

III. Kinh phí thực hiện

1. Dự kiến kinh phí thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025: 2.753.231 triệu đồng.

2. Cơ cấu nguồn vốn

- Vốn đầu tư: 673.231 triệu đồng (ngân sách Trung ương: 189.410 triệu đồng; ngân sách địa phương: 252.292 triệu đồng; vốn hợp pháp khác: 231.529 triệu đồng).

- Vốn sự nghiệp: 2.080.000 triệu đồng./.

